

Bản án số: **118/2024/HSST**

Ngày: 10/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Văn Nhất.

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Quân

2/ Ông Lâm Bình Đăng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thống – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Tòa án nhân dân Quận 12 mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 187/2024/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 581/2024/HSST-QĐ ngày 21/5/2024 đối với bị cáo:

Trương Ngọc Q, Sinh năm 1993; Giới tính: Nam; nơi sinh; Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi ĐKKHKT: A, đường Thoại Ngọc H, phường Hòa Th, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh; Thực tế cư trú tại địa chỉ: Phòng trọ số 5, số A, tổ 1C, khu phố 1, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa phổ thông: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Trương Văn T; Họ tên mẹ: Nguyễn Ngọc S; hoàn cảnh gia đình: sống như vợ chồng với Phạm Thị Phụng, có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: không.

- *Nhân thân*: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2020/HS-ST ngày 17/3/2020 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành án tại Nhà tạm giữ quận Tân Bình, đến ngày 11/5/2021 chấp hành xong hình phạt (thả tù trước thời hạn có điều kiện, đã chấp hành xong nghĩa vụ của bản án).

- Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2024 (B1 108-109) (có mặt).

Người bị hại*: Chị **Đặng Phương H, sinh năm 1995
Trú tại: Tổ Minh Khai 1, phường Trảng M, quận Kiến A, Tp. Hải Phòng
Cư trú: 77, Lê Thị R, khu phố 1, phường Thới A, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh - Vắng mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị **Hồ Thị Nhã U**, 1981

Trú tại: A, Vườn L, khu phố 6, phường Phú Thọ H, quận Tân Phú, Tp.HCM
– Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/12/2023, Trương Ngọc Q đeo khẩu trang, điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave A, màu đen, biển số 59D3-322.68, dùng băng keo đen dán kín biển số xe, lưu thông đường Lê Thị Riêng, sau đó rẽ vào đường Lô A, khu phố 1, phường Thới An, Quận 12. Khi đến trước địa chỉ A86 đường Lô A, khu phố 1, phường Thới An, Quận 12, Quốc nhìn thấy chị Đặng Phương H đang đi bộ và sử dụng điện thoại Iphone 11, màu tím nên Quốc quay đầu xe, chạy áp sát bên trái của chị Hằng rồi dùng tay trái giật điện thoại của chị Hằng đang cầm sử dụng trên tay phải, trong lúc bị giật điện thoại chị Hằng nắm tay Quốc kéo lại, Quốc tiếp tục tăng ga xe mô tô bỏ chạy thì chị Hằng nắm đuôi xe mô tô của Quốc kéo lại nhưng Quốc tiếp tục tăng ga xa kéo chị Hằng 01 đoạn khoảng 20 mét làm chị Hằng té ngã xuống đường. Tại thời điểm này, anh Vũ Hồng Lợi phát hiện nên truy đuổi theo Quốc nhưng Quốc đã tẩu thoát. Sau đó, chị Hằng đến Công an phường Thới An trình báo sự việc.

Sau khi cướp giật điện thoại của chị Hằng, tối ngày 28/12/2023 Trương Ngọc Q mang điện thoại Iphone 11 đến cửa hàng điện thoại “Quang Uyên”, địa chỉ số 123 đường Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú bán cho chị Hồ Thị Nhã U (là chủ cửa hàng) với số tiền 800.000 đồng (chị Uyên không biết điện thoại do Quốc cướp giật được) và đã tiêu xài hết. Qua công tác điều tra truy xét, vào ngày 31/12/2023 Cơ quan Công an đã triệu tập Quốc lên làm việc.

Tại Cơ quan CSĐT Công an Quận 12, Trương Ngọc Q khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 168/CT-VKS, ngày 16/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố bị cáo Trương Ngọc Q về tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trương Ngọc Q khai nhận hành vi điều khiển xe mô tô áp sát bên trái chị Đặng Phương H dùng tay trái giật điện thoại di động của chị Hằng rồi nhanh chóng tẩu thoát. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai những người bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo; sau khi phân

tích tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên phạt: bị cáo Trương Ngọc Q về tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt: Bị cáo Trương Ngọc Q với mức án tù 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trương Ngọc Q không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Do lười lao động, cần tiền tiêu xài. Tại địa chỉ số A86 đường Lô A, khu phố 1, phường Thới An, Quận 12, Trương Ngọc Q điều khiển xe mô tô áp sát bên trái chị Đặng Phương H dùng tay trái giật điện thoại di động của chị Hằng rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Hành vi nêu trên của Trương Ngọc Q đã phạm vào tội Cướp giật tài sản, tội phạm được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm hình sự của bị cáo: Kết luận định giá tài sản số 15/KL – HĐĐGTS ngày 15/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 12 kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 11, Imei 1: 356552100205350, số Imei 2: 356552100149384 có giá trị là 5.100.000 đồng (Bí: 116-117).

Trương Ngọc Q điều khiển xe mô tô giằng, giật điện thoại di động giá trị **5.100.000** đồng của chị Đặng Phương H rồi bỏ chạy. Hành vi nêu trên của Trương Ngọc Q đã phạm tội theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2020 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 02 năm tù về tội Cướp giật tài sản. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa và chống tội phạm. Bản án xử bị cáo phải có tác dụng cải tạo và giáo dục, đồng thời làm gương cho những người khác.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét các tình tiết, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải Để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave A, màu đen, biển số 59D3-322.68; số khung: RLHJA3921NY747459, số máy: JA39E2970564. Qua xác minh Trương Ngọc Q đứng tên sở hữu, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch sung quỹ Nhà nước.

Chị Hồ Thị Nhã U, chủ cửa hàng điện thoại Quang Uyên đã mua điện thoại với giá 800.000 đồng của Trương Ngọc Q. Chị Uyên không biết điện thoại di động Quốc bán là tài sản phạm tội nên không có căn cứ xử lý đối với chị Uyên. Chị Uyên yêu cầu Quốc hoàn trả số tiền 800.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý hoàn trả. Cần cản trừ số tiền 800.000 đồng do Trương Ngọc Q tự nguyện nộp để hoàn trả cho chị Hồ Thị Nhã U.

Đối với 01 nón bảo hiểm, 01 đôi dép, 01 áo thun, 01 quần jeans và 01 mũ vải là trang phục Quốc mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 USB ghi lại hình ảnh liên quan vụ “Cướp giật tài sản” tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Trương Ngọc Q** phạm tội “*Cướp giật tài sản*”

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trương Ngọc Q** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2024

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm, 01 đôi dép, 01 áo thun, 01 quần jeans và 01 mũ vải

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Xe mô tô hiệu Honda Wave A, màu đen, biển số 59D3-322.68; số khung: RLHJA3921NY747459, số máy: JA39E2970564.

Hoàn trả cho chị Hồ Thị Nhã U: Số tiền 800.000 đồng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 138/QĐ-VKS ngày 16/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 1 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh; (01)
- VKSND Quận 12; (02)
- VKSND Tp.HCM; (01)
- THADS Quận 12; (01)
- Phòng PC53- CA TP. HCM; (01)
- Công an Quận 12; (02)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (01)
- Bị cáo; (01)
- Người tham gia tố tụng; (02)
- Lưu hồ sơ vụ án. T 18/. (05)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Văn Nhất